**BÀI 40 - ĐỊA LÍ NGÀNH THƯƠNG MẠI**

**I. Khái niệm về thị trường**

- Thị trường là nơi gặp gỡ giữa người mua và người bán.

- Thị trường hoạt động được là nhờ sự trao đổi giữa người bán và người mua về những sản phẩm.

- Hàng hóa là tất cả những gì có thể đem ra thị trường như vật tư, phát minh, sức lao động, dịch vụ…

- Vật ngang giá là thước đo giá trị hàng hóa và dịch vụ.

- Vật ngang giá hiện đại là tiền.

- Thị trường hoạt động theo quy luật cung - cầu.

+ Cung > cầu: giá giảm, có lợi cho người mua.

+ Cung < cầu: giá tăng, kích thích sản xuất mở rộng.

+ Cung = cầu: giá ổn định.

**II. Ngành thương mại**

***1. Vai trò***

- Là khâu nối giữa sản xuất và tiêu dùng.

- Điều tiết sản xuất, hướng dẫn tiêu dùng.

- Giúp sản xuất mở rộng, phát triển.

- Ngành nội thương: tạo sự trao đổi hàng hóa, dịch vụ trong một quốc gia, góp phần đẩy mạnh chuyên môn hóa sản xuất và phân công lao động theo vùng, lãnh thổ.

- Ngành ngoại thương: tạo sự trao đổi hàng hóa, dịch vụ giữa các quốc gia, góp phần làm tăng nguồn thu ngoại tệ cho đất nước, gắn thị trường trong nước với thị trường thế giới.

***2. Cán cân xuất nhập khẩu và cơ cấu xuất nhập khẩu***

*a. Cán cân xuất nhập khẩu*

**+ Khái niệm:** Là hiệu số giữa giá trị xuất khẩu và giá trị nhập khẩu.

- Xuất khẩu > nhập khẩu: xuất siêu.

- Xuất khẩu < nhập khẩu: nhập siêu.

*b. Cơ cấu hàng xuất nhập khẩu:* phản ánh trình độ phát triển kinh tế của một quốc gia, một lãnh thổ.

- Các nước phát triển:

+ Xuất khẩu: sản phẩm công nghiệp chế biến.

+ Nhập khẩu: nguyên liệu, năng lượng.

- Các nước đang phát triển:

+ Xuất khẩu: nông sản, khoáng sản, hàng tiêu dùng.

+ Nhập khẩu: nguyên liệu, máy móc.

**III. Đặc điểm của thị trường thế giới**

- Xu thế toàn cầu hóa kinh tế là xu hướng quan trọng trong sự phát triển của nền kinh tế thế giới.

- Khối lượng buôn bán trên thế giới, các nước phát triển, đang phát triển trên thế giới tăng liên tục.

- Châu Âu, Châu Á, Bắc Mỹ là 3 khu vực có tỉ trọng buôn bán so với toàn thế giới và trong nội vùng đều lớn.

- Hoạt động buôn bán trên thị trường thế giới tập trung vào các nước tư bản chủ nghĩa phát triển.

- Hoa Kỳ, Đức, Nhật, Anh, Pháp là các cường quốc xuất nhập khẩu chi phối rất mạnh nền kinh tế thế giới.

**IV. Các tổ chức thương mại thế giới: Học sinh tự học**

**Bài tập 3 SGK trang 157**

Cho bảng số liệu:

GIÁ TRỊ XUẤT KHẨU VÀ DÂN SỐ CỦA HOA KÌ, TRUNG QUỐC, NHẬT BẢN NĂM 2004

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Quốc gia** | **Giá trị xuất khẩu****(tỉ USD)** | **Dân số****(triệu người)** | **Giá trị xuất khẩu bình quân theo đầu người (USD/người)** |
| Hoa Kì | 819 | 293,6 |  |
| Trung Quốc (kể cả đặc khu Hồng Công) | 858,9 | 1306,9 |  |
| Nhật Bản | 566,5 | 127,6 |  |

a) Tính giá trị xuất khẩu bình quân theo đầu người của các quốc gia trên.

b) Vẽ biểu đồ hình cột để thể hiện.

c) Rút ra nhận xét cần thiết.